

## QUAN ĐIỂM “GIẢI TRÍ TRONG GIÁO DỤC” CỦA JOHN DEWEY VÀ Ý NGHĨA CỦA NÓ ĐỐI VỚI ĐỔI MỚI GIÁO DỤC Ở VIỆT NAM

Nhận bài:

29 – 01 – 2016

Chấp nhận đăng:

27 – 06 – 2016

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Dương Đình Tùng

**Tóm tắt:** Giải trí trong giáo dục không phải là tư tưởng mới, nhưng ở John Dewey, trên nền triết học thực dụng, tư tưởng đó đã mang trong mình sức sống mới, và ông đã tạo ra một quan niệm mới trong giải nghĩa thuật ngữ giải trí trong giáo dục. Với phương châm: giáo dục chính là cuộc sống, John Dewey đã thực sự đã tạo nên cuộc cách mạng về giáo dục trong nền giáo dục Mỹ đương thời, và ngày nay, tư tưởng đó vẫn còn giá trị đối với giáo dục hiện đại. Đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục là xu thế tất yếu ở Việt Nam hiện nay, trong đó đổi mới môi trường giáo dục, tạo dựng môi trường giáo dục mà người học cảm thấy hứng thú khi tham gia vào quá trình giáo dục là nhân tố quan trọng góp phần vào thành công của quá trình đổi mới giáo dục. Trong quá trình đó, việc vận dụng có chọn lọc tư tưởng giải trí trong giáo dục của John Dewey vào xây dựng môi trường giáo dục là một trong những gợi mở đáng chú ý.

**Từ khóa:** giải trí; giá trị; giải trí trong giáo dục; đổi mới giáo dục; hứng thú, trải nghiệm sáng tạo.

### 1. Đặt vấn đề

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện nhằm tạo hứng thú cho người học là một trong những nhiệm vụ quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục. Trên tinh thần tạo dựng sự hứng thú cho người học khi đến trường, J.Dewey đã đề ra những nguyên tắc nhằm xây dựng một nền giáo dục mới, là nền giáo dục mà người học được phát triển tự nhiên chứ không phải chỉ lo đối phó với những bài kiểm tra của người dạy hay những quy định nghiêm khắc của trường học, và “giải trí trong giáo dục” là một trong những nội dung quan trọng để xây dựng môi trường như vậy. Trong một thời gian dài, triết lý giáo dục nói chung và tư tưởng giải trí trong giáo dục nói riêng của J.Dewey đã được vận dụng sâu rộng trong nhà trường ở Mỹ và Tây Âu tạo nên những bước đột phá trong quan niệm về cách dạy, cách học và những hoạt động trải nghiệm cuộc sống của người học ở nhà trường. Và ngày nay, tuy triết học giáo dục của ông có những điểm không còn phù hợp với sự phát triển của

khoa học công nghệ, song tư tưởng về giải trí trong giáo dục vẫn còn giá trị, bởi dù giáo dục trong thời đại nào, việc tạo lập môi trường nhà trường để người học luôn có hứng thú, động lực khi đến trường luôn là điều quan trọng quyết định đến chất lượng giáo dục.

Đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục là xu thế tất yếu của giáo dục Việt Nam hiện nay. Thuật ngữ căn bản và toàn diện đã cho thấy, giáo dục Việt Nam còn rất nhiều điều cần phải làm để đưa giáo dục về đúng vị trí và tầm vóc của nó trong xã hội. Trên con đường đó, việc tiếp nhận những tư tưởng giáo dục tiến bộ trên thế giới để vận dụng sáng tạo vào giáo dục Việt Nam là tất yếu khách quan. Hiện nay, môi trường giáo dục ở Việt Nam chưa thực sự tạo nên sự hứng thú cho người học, hoạt động dạy và học diễn ra vẫn nặng ở trang bị kiến thức, chưa có sự quan tâm đúng mức về kỹ năng và thái độ cho người học, và những hình thức kiểm tra đánh giá (chủ yếu dựa trên điểm số) đang tạo ra áp lực không nhỏ đối với người học. Những hoạt động mang tính giải trí cũng được tổ chức bằng nhiều loại hình khác nhau trong nhà trường, tuy nhiên những hoạt động đó chưa thực sự lôi kéo được sự tham gia của người học, và hơn nữa nó chưa thể hiện rõ được mục đích của giáo dục – lấy sự

\* Liên hệ tác giả

Dương Đình Tùng

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: duongdinh tungtr@gmail.com

phát triển năng lực người học là trọng tâm. Tư tưởng về giải trí trong giáo dục của J.Dewey không phải là công thức vạn năng, nhưng với hiện trạng môi trường giáo dục hiện nay, việc làm rõ nội dung tư tưởng ấy và tiếp nhận sáng tạo để hướng tới xây dựng môi trường giáo dục thân thiện ở nhà trường Việt Nam cũng là gợi ý cần quan tâm.

## 2. Giải quyết vấn đề

J. Dewey (1859 - 1952) là nhà Triết học, nhà Tâm lý học và nhà cải cách giáo dục lớn của nước Mỹ. Triết lý giáo dục của ông đã ảnh hưởng sâu rộng đến nền giáo dục Mỹ và Phương Tây trong thời gian dài, và trong giáo dục hiện đại người ta vẫn nhìn thấy những dấu ấn trong triết lý giáo dục của J. Dewey. Với mong muốn đưa giáo dục trở về đúng vị trí của nó trong xã hội, ông đã tích cực phê phán những quan điểm giáo dục đang hiện tồn ở xã hội Mỹ đương thời. Theo ông, những tư tưởng giáo dục lạc hậu đang trở thành những rào cản đối với sự phát triển xã hội nói chung và nền giáo dục Mỹ nói riêng. Đồng thời với quá trình phê phán, ông đã đề xuất tạo lập nên một nền giáo dục mới - nền giáo dục lấy sự phát triển toàn diện của con người làm mục tiêu, ông gọi đó là nền *giáo dục tiến bộ*. Để xây dựng thành công nền giáo dục tiến bộ thì việc xây dựng môi trường giải trí trong giáo dục là một yêu cầu quan trọng. Tư tưởng giải trí trong giáo dục đã tạo nên một cách nhìn mới về xây dựng môi trường học tập cho người học; tư tưởng đó đã *phủ định* mạnh mẽ những quan niệm về môi trường học tập của giáo dục đương thời - một nền giáo dục mang đến sức ép nặng nề cho người học với những nguyên tắc cứng nhắc, một nền giáo dục mà người học luôn bị khuôn vào những bộ khung được đúc sẵn.

Bàn về tư tưởng giải trí trong giáo dục, với phạm vi bài viết, chúng tôi chỉ hướng đến quan niệm của J.Dewey về tư tưởng giải trí trong nhà trường - tức chỉ xét ở môi trường giáo dục chuyên biệt chứ không đi rộng theo nghĩa giáo dục là quá trình truyền đạt kinh nghiệm nói chung. Trước khi bàn về nội dung, chúng ta cần thống nhất rằng, thuật ngữ giải trí trong giáo dục của J.Dewey không phải là việc tạo ra các trò chơi mang tính giải trí trong nhà trường. Với ông, giải trí trong giáo dục, “Nói ngắn gọn, việc gán một vai trò xác thực cho giải trí và các việc làm năng động trong chương trình nhà trường, là có những nguyên do liên quan đến

lý luận và xã hội, chứ không phải là vấn đề của tính thiết thực nhất thời và sự thoải mái chốc lát” [1, tr.234]. Do vậy, theo ông việc đưa các trò chơi mang tính giải trí vào nhà trường là chưa đủ, bởi “Kết quả ấy là có tính chất ngẫu nhiên, không mang tính chất quan trọng” [1, tr.235]. Vì thế, giải trí trong giáo dục ở đây phải được vận hành trên cả chương trình đào tạo, và những thành phần tham gia giáo dục đối với người học trong quá trình trải nghiệm ở nhà trường.

Tư tưởng giải trí trong giáo dục không phải là mới trong lịch sử giáo dục, nhưng ở J. Dewey tư tưởng đó được xây dựng trên nền tảng lý luận của triết học thực dụng, tức vấn đề thực hành/ thực nghiệm giải trí trong nhà trường là cái được ông đặt lên hàng đầu. Điểm đặc sắc trong tư tưởng của J.Dewey là nhà trường phải tạo ra những hoạt động giải trí cho người học, nhưng đó không chỉ là những hoạt động mang tính ngẫu nhiên, tức thời mà phải là những hoạt động mang tính chủ động, có sự vận động của trí tuệ hay đó phải là một trò chơi trí tuệ, phải làm sao để người học *sống trải* được với những hoạt động đó trong suốt quá trình học tập ở nhà trường, nghĩa là đó không phải là những hình thức giải trí đơn thuần, mà phải hướng đến phát triển các năng lực của người học.

Tư tưởng giải trí trong giáo dục của J.Dewey không phải là tạo ra môi trường với nhiều hoạt động vui chơi thuần túy mang tính nhất thời, mà đó phải là những hoạt động thể hiện có tính trí tuệ, hay đó phải là môi trường mà người học phát huy được sở trường và hạn chế được sở đoản của bản thân. Ở đó, người học được học tập, rèn luyện và trải nghiệm để hình thành những kỹ năng cần thiết thông qua các hoạt động mang tính giải trí. “Trong giải trí, sự hứng thú mang tính trực tiếp hơn – vì thế mà người ta thường nói rằng trong giải trí, hoạt động là mục đích của chính nó thay vì nó có một kết quả trong tương lai nào đó” [1, tr.242]. Bởi “đổi lập với việc học những kỹ năng và kỹ thuật tách rời bằng sự luyện tập là học chúng như là phương tiện để đạt những mục đích có sức hấp dẫn trực tiếp và có ích cho cuộc sống; đổi lập với sự chuẩn bị cho tương lai hầu như mơ hồ là tận dụng những cơ hội của cuộc sống hiện tại.” [2, tr.37]. J.Dewey muốn xây dựng một môi trường thực nghiệm để người học được trải nghiệm cuộc sống qua những hoạt động giáo dục, và ở đó phải trở thành môi trường sống hay cuộc sống của người học. Vậy là, để thực hiện được môi trường giải trí trong giáo dục, nhà trường phải

thiết lập được hoạt động vui chơi mang tính trí tuệ, phải có kế hoạch cho người học tham gia theo tiến trình đào tạo, và nội dung hoạt động đó như thế nào phải dựa trên mục đích *phát triển năng lực* cho người học. Môi trường giải trí trong giáo dục là ở đó việc học không còn là vấn đề nặng nề mà trở thành như một nhu cầu đối với người học. Để giáo dục trở nên năng động thì bản thân môi trường giáo dục phải tạo được sự hứng thú cho người được giáo dục. Những nhân tố cơ bản tạo nên môi trường giáo dục (theo nghĩa hẹp) gồm: người giáo dục, người được giáo dục và nội dung giáo dục; sự vận động và tương tác giữa ba nhân tố trên sẽ tạo nên môi trường học tập trên giảng đường, ở đó, người dạy đóng vai trò là người khởi động hoạt động giáo dục, và để hoạt động đó đạt được mục đích đề ra, thì người dạy phải *kiến tạo* được phương thức truyền đạt để người học tiếp nhận quá trình giáo dục một cách tự nhiên nhất, tức người dạy phải chủ động trong việc tạo dựng sự hứng thú cho người học, sao cho người học nhận thức được tiếp nhận tri thức là nhu cầu cho sự phát triển bản thân chứ không phải từ sức ép của người dạy. Tạo dựng môi trường giải trí trong giáo dục để người học cảm nhận được đi học không còn là sự nặng nề, mang tính ép buộc với những nội quy và nguyên tắc được đề ra từ gia đình và nhà trường; ở đó việc học không chỉ dừng lại ở một sự chuẩn bị cho cuộc sống trong tương lai mà phải là chính cuộc sống của người học. Hơn nữa, giải trí trong giáo dục hay cụ thể hơn giải trí trong nhà trường được thực hiện thì không chỉ tạo hứng thú cho người học để họ tiếp nhận tri thức một cách tự nhiên theo nhu cầu, mà qua đó còn định hướng được sự phát triển cho người học, “tức đi học là một niềm vui, khi ấy việc quản lý học sinh trong nhà nên bớt đi một gánh nặng và việc học tập trở nên dễ dàng hơn” [1, tr.233]. Trách nhiệm của nhà trường là thông qua các hoạt động trong giáo dục để xây dựng môi trường học tập mà người học cảm thấy hứng thú với việc đến trường. Và ngược lại, “Nếu không có hoạt động nào đó kiểu như vậy, nhà trường không thể duy trì được tình trạng học tập bình thường và có hiệu quả; tức là nhờ có điều đó mà việc tiếp thu sự hiểu biết trở thành kết quả tự nhiên của hoạt động mang tính mục đích riêng của chính học sinh, thay vì là kết quả của một công việc của nhà trường” [1, tr.234]. Do vậy, nhà trường có trách nhiệm tạo một môi trường giải trí trong giáo dục để tạo điều kiện cho người học *tăng*

*trường* về tinh thần, đạo đức cũng như phát triển về năng lực và những kỹ năng xã hội khác. Giải trí trong nhà trường không nằm ở số lượng những hình thức giải trí được tổ chức, mà điều quan trọng là trong những hoạt động đó, người học cảm thấy hứng thú và chủ động tham gia, ở đó nội dung các hình thức giải trí có thể hiện được đó cũng là một phương thức học tập, nghĩa là nó phải là hoạt động mà “mục đích phải nằm bên trong hoạt động; nó phải là mục đích của hành động ấy - tức nó phải là một phần của tiến trình hành động” [1, tr.245].

Giải trí trong giáo dục không chỉ mang lại cho người học sự hứng thú trong học tập, mà qua đó người học còn hình thành những khuynh hướng tính cách phù hợp với sự phát triển của xã hội. Thông qua giải trí mà nhà trường giúp cho người học trở nên năng động qua hoạt động *sống trải* ở nhà trường. Sự năng động đó chỉ đạt được khi những hoạt động được người học xác định một cách rõ ràng về tính mục đích. Vì vậy, điều cần bản là phải đưa những hình thức giải trí trở thành một môi trường sống của người học, khi giải trí trong nhà trường được thực hiện một cách tự nhiên sẽ làm cho môi trường nhà trường và môi trường xã hội trở nên gần nhau hơn và bổ trợ cho nhau nhiều hơn, bởi “những việc làm bên ngoài nhà trường là sự rèn luyện rõ ràng và có giá trị đối với trí tuệ và đạo đức” [1, tr.234]. Tuy nhiên “không được quên rằng, kết quả có tính giáo dục do giải trí và làm việc trong những điều kiện bên ngoài nhà trường đem lại, là một sản phẩm phụ” [1, tr.235] đối với sự tăng trưởng mang tính giáo dục.

Hoạt động giải trí trong nhà trường cần phải xác định rằng, đó không phải là hoạt động nhất thời, thiếu định hướng. Giải trí thực sự phải cho người học thấy được những mục đích nằm ngay trong những hoạt động của họ, rằng giải trí bao giờ cũng có một mục đích, *hiểu theo nghĩa của một ý tưởng điều khiển để đem lại mục đích cho những hành động kế tiếp nhau*. Bởi “khi một người nhìn thấy trước được những kết quả hoàn toàn xa vời nhưng có một tính chất rõ ràng, và người đó phải nỗ lực kiên trì để đạt được những kết quả đó, khi ấy giải trí biến thành công việc” [1, tr.244]. Điều đó đòi hỏi người học phải có sự chú ý liên tục và phải lựa chọn những biện pháp thực hiện hiệu quả hơn, điều này là quan trọng trong việc hình thành những khuynh hướng làm việc sau này của người học. Một hoạt động nào đó của người học trong nhà trường, dù là giải trí nhưng mang tính áp đặt từ

bên ngoài thì không mang lại sự thỏa mãn, cũng như sự hứng thú cho người học, nếu người học tham gia thì chỉ là một hoạt động để tránh hình phạt hoặc để đạt một phần thưởng tức thời nào đó, những hoạt động kiểu này nếu duy trì quá lâu sẽ mang lại những hậu quả không mong muốn cho giáo dục và những người được giáo dục. Và nếu, “học sinh không nhận ra đúng lúc rằng kết quả thực hiện của nó là không thỏa đáng, và bằng cách ấy nó kích thích thực hiện các bài tập để sau đó hoàn thiện năng lực, thì đó là lỗi của người thầy giáo” [1, tr.236]. Bởi “Sứ mạng của nhà trường, của người thầy là phải thông qua giáo dục mà đánh thức các tiềm năng trong mỗi học sinh, khơi dậy và phát triển cái nội lực đó của họ” [4, tr.160]. Như vậy, “vấn đề của dạy học là vấn đề tìm ra vật liệu lõi cuốn một người tham gia vào các hoạt động cụ thể có mục tiêu hoặc mục đích có ý nghĩa và gây hứng thú cho người đó, và đối xử với sự vật không phải như những vật dụng rèn luyện mà như những điều kiện để đạt được cái mục đích” [1, tr.162]. Về hình thức, giải trí trong giáo dục phải mang lại sự hứng thú cho người học qua những hoạt động mà họ tham dự trong nhà trường, và “chừng nào còn tồn tại điều gì đó như sự lao dịch hoặc nhu cầu phải hoàn thành công việc được áp đặt từ bên ngoài, thì con người vẫn tiếp tục có nhu cầu giải trí, nhưng khi đó giải trí dễ bị sử dụng sai” [1, tr.245]. Nếu người học không có được những hoạt động giải trí trong nhà trường thì “người ta cầu viện đến sự tiêu khiển lười biếng; cầu viện đến bất kỳ điều gì để giết thời gian và đem lại sự thú vị tức khắc” [1, tr.245] như uống rượu, đánh bạc, game... nên giải trí trong giáo dục phải trở thành một hình thức tái tạo năng lượng cho người được giáo dục.

Khi giáo dục cho người học những cơ hội được trải nghiệm những hình thức giải trí trong giáo dục thì sẽ giúp người học phát triển đầy đủ về mặt nhân cách, đạo đức và sức khỏe; ngược lại, người học sẽ có xu hướng lảng tránh việc học tập, bởi “Nếu giáo dục không cung cấp cơ hội cho giải trí lành mạnh và sự rèn luyện khả năng tìm kiếm và tìm thấy sự giải trí, thì các bản năng bị cấm đoán sẽ tìm ra đủ những lối thoát để thỏa mãn một cách bất hợp pháp, đôi khi là công khai, đôi khi chỉ giới hạn trong sự đam mê của trí tưởng tượng” [1, tr.245]. Như thế, giải trí trong giáo dục không phải là công việc mang tính tức thời, mà đó là sự chuẩn bị cho tương lai với những khuynh hướng vận động đảm bảo sự phát

triển về nhân cách của người học, hay đó là những hoạt động có tính mục đích nhằm xây dựng, phát huy năng lực cho người học.

Như vậy, nghiên cứu về vấn đề này, ta phải thống nhất rằng, giải trí trong giáo dục không đơn thuần là những hoạt động mang tính giải trí ngoại khóa, mà ở đó, là sự phối kết hợp đồng bộ của các yếu tố cấu thành hoạt động giáo dục: người dạy, người học, môi trường nhà trường, chương trình giáo dục, cán bộ quản lý và cách thức kết hợp các yếu tố trên trong hoạt động giáo dục của nhà trường. Với mục tiêu hướng tới phát triển năng lực của người học, điểm mấu chốt của tư tưởng giải trí trong giáo dục, là các hoạt động giáo dục phải hướng tới xây dựng cho người học sự phát triển tự nhiên nhất.

### 3. Kết quả nghiên cứu và kiến nghị

Từ những phân tích trên cho thấy, tư tưởng giải trí trong Triết học giáo dục của J.Dewey có thể vận dụng linh hoạt vào giáo dục ở Việt Nam hiện nay – một nền giáo dục đang đi tìm con đường thoát khỏi tình trạng lạc hậu, tư duy bảo thủ, người học thụ động trước việc chiếm lĩnh tri thức... Triết lý giáo dục của J.Dewey không phải là tư tưởng quá xa lạ với Việt Nam. Từ năm 1940, Vũ Đình Hòe đã giới thiệu về tư tưởng giáo dục của ông trên tạp chí Thanh Nghị, song sau đó tư tưởng này đã gần như vắng bóng ở Việt Nam. Trong những thập niên gần đây, người ta thấy có sự âm thầm sử dụng triết lý giáo dục của J.Dewey trong các trường học thực nghiệm do Hồ Ngọc Đại khởi xướng.

Giáo dục phổ thông ở Việt Nam đang cần có sự thay đổi mạnh mẽ về cả nội dung và hình thức giáo dục. Hiện nay, về cơ bản ta thấy tình trạng người học chưa có hứng thú trong học tập; việc học mang tính ép buộc chứ chưa phải quá trình phát triển tự nhiên; học mang tính đối phó là nhiều chứ chưa phải là nhu cầu phát triển bản thân. Vì vậy, việc vận dụng tư tưởng giải trí trong giáo dục của J.Dewey vào từng cấp học có thể là gợi ý mở đối với việc tạo hứng thú cho người học.

Trong nghiên cứu về tư tưởng giáo dục của J.Dewey, nhằm góp phần xây dựng môi trường giải trí trong giáo dục cho người học, chúng tôi bước đầu đưa ra những giải pháp, kiến nghị cơ bản đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông hiện nay.

*Thứ nhất*, là đối với giáo dục mầm non. Trong những năm gần đây, giáo dục mầm non đang có những thay đổi mạnh mẽ, từ chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, chuẩn hóa chương trình đến không ngừng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dạy học theo hướng tiếp cận năng lực. Song, theo chúng tôi, để trẻ em khi đến trường thực sự là một niềm vui, thì nhà trường phải trở thành cuộc sống của các trẻ, nghĩa là ở nhà trường mầm non, chúng được sống và trải nghiệm. Từ mục đích của hoạt động giải trí trong nhà trường là nhằm giúp trẻ phát triển một cách tự nhiên, tôi cho rằng, để trẻ em có thể tự bộc lộ ra những khả năng của mình, nhà trường mầm non cần tăng cường hoạt động “trò chơi đóng vai”, bởi đây là trò chơi làm cho trẻ không chỉ bộc lộ những khuynh hướng tâm lý của bản thân, mà qua đó chúng còn được rèn luyện những kỹ năng xã hội khác như: kỹ năng xã hội - học tập qua tiếp xúc, kỹ năng phát triển ngôn ngữ - học từ mới, kỹ năng xúc cảm,... Hiện nay, theo quan sát của chúng tôi, trò chơi đóng vai đã được vận dụng ở trường mầm non, song khi quan sát thì thấy rằng, môi trường đóng vai của trẻ còn hạn chế như: thiếu vật liệu cần thiết cho trẻ nhập vai; giáo viên vẫn thường tác động khá thô vào hoạt động đóng vai của trẻ bằng những chỉ dẫn không phù hợp với tâm lý lứa tuổi của trẻ, hoặc tách biệt mà không có sự tham với trẻ em. Vì thế, để hoạt động thực sự mang lại hiệu quả như mong muốn, nhà trường cần tạo ra môi trường có lợi cho trò chơi này, và cô giáo phải tham gia vào quá trình đóng vai của trẻ, để có những điều chỉnh nhất định về mặt cảm xúc và tâm lý. Sự tham gia của giáo viên vào quá trình đóng vai của trẻ phải dựa trên nguyên tắc, cô giáo không được kiềm chế những hoạt động vui chơi của trẻ và dập tắt những sáng kiến và sáng tạo của chúng, mà thay vào đó, cô phải làm cho các tính huống mang tính thực tế cao để trẻ có thể ứng biến với những thay đổi. Ví dụ, một bé đang đóng vai là bác sĩ, nếu bé khác đóng bệnh nhân đang bị đau bụng, thì cô có thể đóng là người nhà, hay bệnh nhân bị đau bệnh khác, nguyên tắc ở đây, cô không nên bảo bé đang đóng vai phải làm gì, mà phải để chúng phát triển khả năng sáng tạo một cách tự nhiên. Bởi, “nhiệm vụ của thầy cô không phải “cắt tri thức ra bán” mà phải dạy cho học sinh, sinh viên cách nghĩ để họ biết làm sao có được tri thức đúng đắn” [3, tr.119]. Nếu ta khuyến khích sự sáng tạo của trẻ qua trò chơi đóng vai, thì có nghĩa ta đang hướng dẫn cho trẻ bộc lộ những đam mê, sở thích cá nhân, nghĩa là ta đang tạo hứng thú cho trẻ tới trường, và ở đó trường học

chính là cuộc sống mà trẻ đang tham gia vào quá trình trải nghiệm. Hay đây chính là “kiểu giáo dục giúp cho các cá nhân có được một mối hứng thú riêng tới các quan hệ xã hội và kiểm soát xã hội, và tạo ra những thói quen tinh thần có thể thay đổi xã hội mà không gây nên sự hỗn loạn” [1, tr.126].

*Thứ hai*, là đối với khối phổ thông bao gồm các khối tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông. Có thể nói, học sinh tiểu học hiện nay đang bị nhồi nhét kiến thức thô bạo, những đứa trẻ dường như không có tuổi thơ khi mà nhà trường và gia đình đang chạy theo hình thức là ép chúng phải học thật nhiều tri thức. Điều này là trái với sự phát triển tâm lý người, và J.Dewey kịch liệt lên án hành vi giáo dục này. Theo ông nhà trường phải dạy trẻ em cách suy nghĩ chứ không phải nhồi nhét kiến thức cho chúng. Trong tư tưởng thực dụng của J.Dewey, là đừng nên nhồi nhét cho chúng phải thuộc  $1 + 1 = 2$ , mà thay vào đó hãy dạy chúng bản chất của phép cộng là gì. Người thầy cần thấy rằng, khi trẻ học “không chỉ mong muốn đơn thuần là mong muốn tích lũy thêm thông tin hay chồng chất thêm những chi tiết rời rạc” mà qua việc học của chúng phải thấy rằng “động cơ phía sau câu hỏi chỉ đơn giản là một niềm háo hức được nói rộng phạm vi nhận thức về thế giới bí ẩn mà nó đang ở trong đó” [Cách ta nghĩ, tr. 58]. Nghĩa là, ta phải hướng tới dạy chúng cách suy nghĩ để chủ động trong chiếm lĩnh tri thức. Theo ý kiến cá nhân của chúng tôi khi nghiên cứu về vấn đề này thì nhà trường phổ thông hiện nay - từ khối tiểu học đến trung học phổ thông - dường như đang tạo ra một môi trường mà trẻ không được thể hiện mình, ở đó những hoạt động hay suy nghĩ của trẻ luôn có sự tác động thô bạo từ phía thầy cô và gia đình, điều này làm cho trẻ bị khuôn mẫu và mất đi sự sáng tạo, độc lập trong tư duy. Chúng ta cần nhớ rằng, “Sứ mạng của nhà trường, của người thầy là phải thông qua giáo dục mà đánh thức các tiềm năng trong mỗi học sinh, khơi dậy và phát triển cái nội lực đó của họ” [4, tr.160], chứ không phải ép chúng vào cái sẵn có. Theo chúng tôi, để tạo hứng thú cho học sinh khi đến trường, các nhà trường phổ thông hiện nay cần phải tăng cường những hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh cả về hình thức và nội dung. Bởi nói tới trải nghiệm sáng tạo là nói tới việc học sinh phải kinh qua thực tế, tham gia vào hoặc tiếp xúc đến sự vật hoặc sự kiện nào đó và tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần, tìm ra cái mới, cách giải quyết mới, không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có. Nếu trong nhà trường

Mầm non trò chơi đóng vai có vai trò quan trọng trong đánh thức tiềm năng của trẻ, thì trong nhà trường phổ thông, hoạt động trải nghiệm sáng tạo sẽ tạo cơ hội cho học sinh được phát huy vai trò chủ thể, tính tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo của bản thân. Khi tham gia các hoạt động này, các em được trải nghiệm cuộc sống, được bày tỏ quan điểm, ý tưởng, được đánh giá và lựa chọn ý tưởng phù hợp với hoàn cảnh, điều này thể hiện được khả năng độc lập, tự khẳng định bản thân trong các hoạt động thực tế, qua đó sẽ hình thành và phát triển cho các em những giá trị sống và những năng lực cần thiết. Trong hoạt động trải nghiệm sáng tạo này, phương pháp của người thầy vô cùng quan trọng trong định hướng phát triển nhân cách của trẻ, bởi “Khi những phương pháp không phù hợp với hiểu biết thông thường của người thầy, khi chúng xen vào giữa người thầy và tình huống phải hành động, khi đó chúng sẽ trở nên tồi tệ hơn là chúng vô tác dụng” [1, tr.207]. Song, “Nếu người thầy nắm vững các phương pháp đó, xem như những phương tiện trợ giúp trí tuệ trong khi đánh giá các nhu cầu, nguồn lực và những trở ngại của các kinh nghiệm độc nhất mà người thầy tham gia vào, khi ấy chúng sẽ mang giá trị kiến tạo” [1, tr.207]. Hiện nay, trong nhà trường phổ thông cũng đã có những hoạt động trải nghiệm sáng tạo như: hoạt động câu lạc bộ, tổ chức trò chơi, diễn đàn, sân khấu tương tác, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, sân khấu hóa, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội... Mỗi hình thức hoạt động trên đều mang ý nghĩa giáo dục nhất định, song trong tổ chức chúng ta cần thấy rằng phải là “Một sự tổ chức diễn ra tự do, không bị áp đặt từ bên ngoài, nội dung thống nhất với sự tăng trưởng kinh nghiệm của bản thân” [2, tr.138]. Việc tổ chức hoạt động cho người học phải được xây dựng trên tinh thần lấy sự *phát triển năng lực của người học* làm trung tâm, chứ không phải là những hoạt động rập khuôn. Cần phải thấy rằng, khi những hoạt động giải trí được xây dựng và tổ chức mang tính giáo dục, người học tham gia vào những hoạt động này sâu rộng đến đâu thì khoảng cách môi trường nhà trường và môi trường xã hội sẽ được thu hẹp lại đến đó, nên đây phải là những hoạt động có tính mục đích và có kế hoạch chứ không đơn thuần là những hình thức tiêu khiển mang tính tức thời. Và hơn nữa, cần nhận thức được rằng, “Đưa các trò giải trí và trò chơi, việc làm chân tay và các tập thủ công vào nhà trường là

hoàn toàn chưa đủ. Tất cả đều phụ thuộc vào phương cách mà chúng được đem ra sử dụng” [1, tr.235].

Xây dựng môi trường giải trí trong giáo dục, tạo hứng thú cho người học khi đến trường là việc làm quan trọng của bất cứ nền giáo dục nào trên thế giới, bởi “Nếu giáo dục không cung cấp cơ hội cho giải trí lành mạnh và sự rèn luyện khả năng tìm kiếm và tìm thấy sự giải trí, thì các bản năng bị cấm đoán sẽ tìm ra đủ những lối thoát để thỏa mãn một cách bất hợp pháp, đôi khi là công khai, đôi khi chỉ giới hạn trong sự đam mê của trí tưởng tượng” [1, tr.245].

#### 4. Kết luận

Qua phân tích trên cho thấy, vấn đề xây dựng môi trường giải trí trong giáo dục đóng vai trò quan trọng góp phần vào vào sự thành công chung của giáo dục Việt Nam hiện nay. Theo chúng tôi, triết lý về giải trí trong giáo dục của J. Dewey là tư tưởng tiến bộ và có thể vận dụng sáng tạo, linh hoạt vào xây dựng môi trường giáo dục ở Việt Nam hiện nay. Xây dựng môi trường giáo dục mà người học đến trường không bị áp lực bởi thành tích, bởi thi cử, và hoạt động học không bị áp đặt từ bên ngoài mà xuất phát từ nhu cầu phát triển năng lực của bản thân là một trong những nhân tố quan trọng góp phần vào thành công của quá trình đổi mới giáo dục. Khi giải trí trong giáo dục được thực hiện theo tinh thần của J. Dewey thì không chỉ tạo dựng hứng thú cho người học mà nhà trường – gia đình và xã hội sẽ bớt đi những gánh nặng trong quản lý người học như hiện nay, và đó cũng là cơ sở để định hướng cho người học phát triển thành những con người hoàn thiện cả về thể chất và tinh thần.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] John Dewey (2008), Dân chủ và giáo dục, Nxb Tri thức, Hà Nội.
- [2] John Dewey (2012), Kinh nghiệm và giáo dục, Nxb Trẻ, Hà Nội.
- [3] Ikeda Daisaku (2013), Thế kỷ XXI, ánh sáng giáo dục, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Hoàng Tụy (2013), Giáo dục: xin cho tôi nói thẳng, Nxb Tri thức.

## **JOHN DEWEY' S VIEW OF "ENTERTAINMENT IN EDUCATION" AND ITS SIGNIFICANCE FOR THE CURRENT EDUCATIONAL INNOVATION IN VIETNAM**

**Abstract:** Entertainment in education is not a new thought, but according to John Dewey' view, based on the background of pragmatic philosophy, such a thought bears in itself a novel vitality, and he formed a new conception in elucidating the term "entertainment" in education. With the motto that education is life itself, John Dewey really created an educational revolution in the American contemporary education; up to this time, his thoughts are still of great value in modern education. The radical and comprehensive innovation of education is an indispensable general trend in Vietnam at present, in which the innovation of the educational environment, constructed in such a way that makes learners feel interested when participating in the educational process is an important element that contributes to the development of the educational innovation. In this process, the selective application of John Dewey's thoughts on entertainment in education to the construction of the educational environment is one of the remarkable suggestions.

**Key words:** entertainment; entertainment in education; educational innovation; interested in learning; creative experience.